

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- HÀ NỘI
Số: 679/2026/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội , ngày 16 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
Căn cứ các Điều 357 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 592 /2026/TLST- DS ngày 21/4/2026 về vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V1 (V2). Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, TP ..
Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ - Chức danh: Trưởng Phòng xử lý nợ Pháp lý Khách hàng cá nhân - Trung tâm Thu hồi nợ KHCN theo Ủy quyền số 16/2026/UQN-CTQT ngày 27/03/2026 của Ông Ngô Chí D. Người được ủy quyền lại: Theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2026 Anh Nguyễn Anh H.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1997; Nơi thường trú: Tổ A, Phường P , Thành Phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm: 1985; Bà Vũ Thị M, sinh năm: 1992 . Cùng địa chỉ: Thôn D, xã G, huyện V, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Ông Nguyễn Anh V và Ngân hàng TMCP V1 có ký Hợp đồng cho vay số LN2412244652118 ký ngày 23/01/2025.Số tiền cho vay: 1.230.000.000 đồng; và các Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài

khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 29/9/2025. Số tiền cho vay theo hợp đồng: 170.000.000 đồng, Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/12/2024. Hạn mức đề nghị: 30.000.000 đồng. Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 412(2)2, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: Thôn T, Xã G, Huyện V, Thành Phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE985592, Vào sổ cấp GCN: CS 00584 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố H cấp ngày 23/03/2022; Ngày 18/12/2024 tại Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H- Chi nhánh Huyện V đã xác nhận chuyển nhượng cho Ông Nguyễn Anh V. Chi tiết Hợp đồng thế chấp Số LN2412244652118 ký ngày 23/01/2025 tại Văn phòng C1, Sổ công chứng 1553/HĐTC/2025, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD giữa Ông Nguyễn Anh V và Ngân hàng V2. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Nguyễn Anh V.

Các đương sự thống nhất xác nhận tính đến ngày 08/7/2026 dư nợ của các khoản vay trên là: Nợ gốc: 1.404.809.199 đồng. Lãi trong hạn: 17.633.689 đồng. Lãi quá hạn: 125.208.704 đồng. Lãi chậm trả lãi: 3.314.128 đồng. Tổng cộng: 1.550.965.720 đồng. *(Một tỷ, năm trăm năm mươi triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn, bảy trăm hai mươi đồng)*

Các bên thống nhất ông Nguyễn Anh V phải thanh toán cho Ngân hàng theo lộ trình thanh toán như sau :

- Lần 1: Chậm nhất trước ngày 07/8/2026, thanh toán 300.000.000 đồng
- Lần 2: Chậm nhất trước ngày 07/9/2026, thanh toán toàn bộ khoản vay và các khoản lãi phát sinh.

Kể từ ngày 09/7/2026, ông Nguyễn Anh V còn phải tiếp tục chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2412244652118 ký ngày 23/01/2025 và các Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 29/9/2025, Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/12/2024 cho đến khi trả hết khoản nợ trên cho ngân hàng.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản là : Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối

với thửa đất số 412(2)2, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: Thôn T, Xã G, Huyện V, Thành Phố Hải Phòng (nay là Thôn T, xã V , thành phố Hải Phòng) (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE985592, Vào sổ cấp GCN: CS 00584 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố H cấp ngày 23/03/2022; Ngày 18/12/2024 tại Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H- Chi nhánh Huyện V đã xác nhận chuyển nhượng cho Ông Nguyễn Anh V. Chi tiết Hợp đồng thế chấp Số LN2412244652118 ký ngày 23/01/2025 tại Văn phòng C1, Số công chứng 1553/HĐTC/2025, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD giữa Ông Nguyễn Anh V và Ngân hàng V2. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Nguyễn Anh V .Trong trường hợp số tiền phát mại tài sản trên không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông V phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán xong khoản nợ trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì đối với nội dung vụ án và nhất trí với thỏa thuận của ông Nguyễn Anh V và Ngân hàng.

- Về án phí: Ông Nguyễn Anh Văn tự N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 29.264.486 đồng (*Hai mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi tư nghìn, bốn trăm tám mươi sáu đồng*) .Trả lại cho Ngân hàng TMCP V1 toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.126.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai số 0009725 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Hà Nội ;
- Phòng thi hành án khu vực 4 Hà Nội;
- Các đương sự; Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi

